

DEVELOPING CRITICAL THINKING SKILLS IN PRESCHOOL CHILDREN AGED 5-6 THROUGH SCIENTIFIC EXPLORATION ACTIVITIES USING A PARTICIPATORY APPROACH

Nguyễn Thị Nga^{*1}, Nguyễn Thị Trúc Nhanh²

* Corresponding author:
Email: ngant@vnies.edu.vn

¹ Email: ngant@vnies.edu.vn
The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao street, Cua Nam ward,
Hanoi, Vietnam

² Email: truchanh1990@gmail.com
The Practice Kindergarten - The Central College of
Pedagogy in Ho Chi Minh City
182 Nguyen Chi Thanh street,
Ho Chi Minh City, Vietnam

Received: 27/3/2026

Revised: 27/5/2026

Accepted: 20/6/2026

Published: 20/7/2026

Abstract: In the context of early childhood education reform aimed at developing competencies and ensuring children's rights, the development of critical thinking in preschool children aged 5-6 has not been systematically studied and implemented in scientific exploration activities. This paper aims to analyze the current situation and propose measures to develop children's critical thinking through this activity, using a participatory approach. The study uses qualitative research methods combined with practical investigation through observation, questionnaire surveys, and interviews with teachers at several preschools in Ho Chi Minh City. The results show that although scientific exploration activities have been organized in a child-centered manner, opportunities for children to ask questions, express opinions, debate, and participate in decision-making are limited. Based on this, the study proposes several measures to enhance children's participation opportunities and foster critical thinking in preschool children aged 5-6. The research findings are valuable for teachers and administrators in organizing educational activities that align with competency-based approaches and children's rights.

Keywords: *Critical thinking, preschool children aged 5-6, scientific exploration, right to participation; early childhood education, children's rights.*

PHÁT TRIỂN TƯ DUY PHẢN BIỆN CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI TRONG HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KHOA HỌC THEO TIẾP CẬN QUYỀN THAM GIA

Nguyễn Thị Nga^{*1}, Nguyễn Thị Trúc Nhanh²

* Tác giả liên hệ:
Email: ngant@vnies.edu.vn

¹ Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam,
Hà Nội, Việt Nam

² Email: truchanh1990@gmail.com
Trường Mầm non Thực Hành, Trường Cao đẳng Sư
phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh
182 Nguyễn Chí Thanh, Thành phố Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Nhận bài: 27/3/2026

Chỉnh sửa xong: 27/5/2026

Chấp nhận đăng: 20/6/2026

Xuất bản: 20/7/2026

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới giáo dục mầm non theo hướng phát triển năng lực và bảo đảm quyền trẻ em, việc phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi còn chưa được nghiên cứu và triển khai một cách hệ thống trong hoạt động khám phá khoa học. Bài báo nhằm phân tích thực trạng và đề xuất biện pháp phát triển tư duy phản biện cho trẻ thông qua hoạt động này theo tiếp cận quyền tham gia. Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp với điều tra thực tiễn thông qua quan sát, khảo sát bằng bảng hỏi và phỏng vấn giáo viên tại một số trường mầm non ở Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả cho thấy, mặc dù hoạt động khám phá khoa học đã được tổ chức theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, song cơ hội để trẻ đặt câu hỏi, trình bày ý kiến, tranh luận và tham gia vào quá trình ra quyết định còn hạn chế. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất một số biện pháp nhằm tăng cường cơ hội tham gia của trẻ, góp phần phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa tham khảo đối với giáo viên và cán bộ quản lý trong tổ chức các hoạt động giáo dục theo tiếp cận năng lực và quyền trẻ em.

Từ khóa: *Tư duy phản biện, trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, khám phá khoa học, quyền tham gia, giáo dục mầm non, quyền trẻ em.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, phát triển tư duy, đặc biệt là tư duy phản biện, được xem là một trong những mục tiêu cốt lõi nhằm giúp người học phân tích, đánh giá thông tin và đưa ra quyết định hợp lý. Đối với trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, việc hình thành tư duy phản biện có ý nghĩa nền tảng, góp phần chuẩn bị cho quá trình học tập suốt đời và khả năng thích ứng với bối cảnh xã hội hiện đại của Thế kỉ XXI (UNESCO, 2019).

Trong giáo dục mầm non, hoạt động khám phá khoa học được xem là môi trường thuận lợi để phát triển tư duy phản biện, tạo cơ hội cho trẻ quan sát, đặt câu hỏi, dự đoán, thử nghiệm và rút ra các kết luận đơn giản về các sự vật, hiện tượng gần gũi xung quanh. Thông qua quá trình này, trẻ không chỉ tiếp nhận kiến thức mà còn hình thành một số thao tác tư duy như so sánh, phân tích, suy luận và đánh giá (Robson, 2019).

Bên cạnh đó, tiếp cận quyền tham gia của trẻ, được nhấn mạnh trong Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền trẻ em (United Nations, 1989) và được phát triển qua các nghiên cứu của Lundy (2007) và Correia và cộng sự (2021), khẳng định trẻ có quyền được bày tỏ ý kiến, được lắng nghe và tham gia vào các hoạt động có liên quan. Việc tạo cơ hội tham gia có ý nghĩa quan trọng, thúc đẩy sự hình thành và phát triển tính chủ động, tự tin và khả năng lập luận ban đầu của trẻ.

Tại Việt Nam, kết quả phân tích tài liệu cho thấy hệ thống văn bản pháp lí hiện hành đã tạo nền tảng thuận lợi cho việc thực hiện quyền tham gia của trẻ trong cấp học Mầm non. Quan điểm luôn lấy trẻ làm trung tâm và tổ chức cho trẻ học qua chơi được thể hiện rõ trong Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT và Chương trình Giáo dục mầm non theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020, 2021). Những định hướng này cho thấy sự tiếp cận phù hợp với tinh thần của Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền trẻ em. Tuy nhiên, việc chuyển hóa tinh thần quyền trẻ em từ văn bản pháp lí vào thực tiễn tổ chức hoạt động giáo dục trẻ vẫn còn chưa đồng đều (Nguyễn Thị Luyến, 2022a, 2022b).

Các nghiên cứu hiện nay chủ yếu tập trung vào phát triển tư duy phản biện hoặc quyền tham gia của trẻ một cách riêng lẻ, trong khi các nghiên cứu tích hợp hai hướng tiếp cận này trong hoạt động khám phá khoa học ở giáo dục mầm non còn hạn chế...

Xuất phát từ những khoảng trống trên, nghiên cứu này tập trung trả lời câu hỏi: 1) Thực trạng việc

tổ chức hoạt động khám phá khoa học nhằm phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi theo tiếp cận quyền tham gia trong một số nhà trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay như thế nào? 2) Cần đề xuất những biện pháp gì để phát triển tư duy phản biện cho trẻ thông qua việc tăng cường sự tham gia của trẻ trong hoạt động này? Qua đó, nghiên cứu góp phần làm rõ cơ sở lí luận và thực tiễn của việc phát triển tư duy phản biện cho trẻ mầm non theo tiếp cận quyền tham gia trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu lí luận và nghiên cứu thực tiễn. Phương pháp nghiên cứu lí luận được thực hiện thông qua phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa các tài liệu trong và ngoài nước liên quan đến tư duy phản biện, hoạt động khám phá khoa học và tiếp cận quyền tham gia của trẻ mầm non nhằm xây dựng cơ sở lí luận cho nghiên cứu. Nghiên cứu thực tiễn được tiến hành tại một số trường mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, với đối tượng khảo sát là giáo viên đang trực tiếp dạy lớp mẫu giáo 5-6 tuổi. Cụ thể, nghiên cứu sử dụng bảng hỏi đối với 32 giáo viên và phỏng vấn sâu 5 giáo viên dạy trẻ 5-6 tuổi và 02 cán bộ quản lí để thu thập thông tin định tính.

Công cụ khảo sát là bảng hỏi gồm 2 phần: 1) Thông tin chung của giáo viên; 2) Nội dung khảo sát với các nhóm câu hỏi về nhận thức của giáo viên đối với tư duy phản biện và tiếp cận quyền tham gia, mức độ biểu hiện tư duy phản biện của trẻ và thực trạng tổ chức hoạt động khám phá khoa học. Các mục hỏi sử dụng chủ yếu thang đo Likert 5 mức độ để đánh giá mức độ đồng ý, tần suất và mức độ biểu hiện. Bên cạnh đó, nghiên cứu sử dụng phiếu quan sát hoạt động khám phá khoa học với các tiêu chí cụ thể về môi trường giáo dục, cách tổ chức hoạt động và biểu hiện tư duy phản biện của trẻ, được đánh giá theo thang 3 mức (0-1-2).

Phỏng vấn sâu được thực hiện theo hình thức bán cấu trúc nhằm khai thác sâu nhận thức của giáo viên, thực tiễn tổ chức hoạt động và các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển tư duy phản biện cho trẻ. Các dữ liệu thu thập được xử lí bằng phương pháp thống kê mô tả (tần suất, tỉ lệ phần trăm, giá trị trung bình) kết hợp với phân tích nội dung đối với dữ liệu định tính nhằm làm rõ thực trạng và cơ sở đề xuất các biện pháp.

Nghiên cứu không sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong quá trình thu thập và phân tích dữ liệu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Một số vấn đề về tư duy phản biện và phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia

3.1.1. Khái niệm

Tư duy phản biện được hiểu là quá trình cá nhân chủ động xem xét, phân tích, đánh giá thông tin và đưa ra nhận định hoặc quyết định trên cơ sở các căn cứ và lập luận hợp lý.

Tư duy phản biện của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi được hiểu là khả năng ban đầu của trẻ trong việc đặt câu hỏi, đưa ra dự đoán, giải thích, so sánh, nêu ý kiến và bảo vệ quan điểm của mình thông qua quá trình trải nghiệm và tham gia hoạt động khám phá (Robson, 2019; Fisher, 2013).

Hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non là quá trình tổ chức cho trẻ tiếp xúc, tìm hiểu và nhận biết các sự vật, hiện tượng trong môi trường tự nhiên và xã hội thông qua các hoạt động như quan sát, thử nghiệm, so sánh, dự đoán và thảo luận. Thông qua hoạt động này, trẻ được trực tiếp trải nghiệm, chủ động tìm kiếm thông tin và hình thành những hiểu biết ban đầu về thế giới xung quanh, đồng thời phát triển các thao tác tư duy.

Quyền tham gia của trẻ em là một trong những quyền cơ bản được quy định trong Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền trẻ em (United Nations, 1989). Theo Lundy (2007), quyền tham gia của trẻ là một trong những quyền cơ bản, thể hiện ở việc trẻ có cơ hội được bày tỏ ý kiến, được lắng nghe và được tham gia vào các hoạt động có liên quan đến mình; quyền tham gia không chỉ dừng lại ở việc trẻ được phát biểu ý kiến, chia sẻ suy nghĩ mà còn bao gồm việc trẻ được tạo điều kiện để tham gia một cách tích cực, phù hợp với độ tuổi và khả năng của trẻ. Đối với trẻ 5-6 tuổi, tiếp cận quyền tham gia được thể hiện thông qua việc giáo viên tạo cơ hội cho trẻ lựa chọn đồ dùng, nguyên vật liệu, đối tượng khám phá; được đặt câu hỏi, trao đổi, thảo luận và tham gia vào quá trình khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh.

Phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia là quá trình tổ chức có mục đích và kế hoạch của giáo viên nhằm tạo cơ hội cho trẻ tích cực tham gia vào hoạt động khám phá khoa học, được bày tỏ ý kiến, trao đổi, trải nghiệm và đưa ra nhận xét, qua đó hình thành và phát triển những biểu hiện ban đầu của tư duy phản biện phù hợp với lứa tuổi.

3.1.2. Mối quan hệ giữa tư duy phản biện và quyền tham gia của trẻ

Tư duy phản biện và quyền tham gia của trẻ có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình phát triển của trẻ. Quyền tham gia tạo điều kiện để trẻ được bày tỏ ý kiến, đặt câu hỏi, đưa ra quan điểm và tham gia vào quá trình tìm kiếm thông tin, trong khi tư duy phản biện là công cụ giúp trẻ thực hiện quyền này một cách hiệu quả. Theo Lundy (2007), quyền tham gia không chỉ dừng lại ở việc trẻ được nói mà còn được suy nghĩ, đưa ra ý kiến của mình.

Theo quan điểm của Vygotsky (Vygotsky, trích dẫn trong Mooney, 2015), sự phát triển nhận thức của trẻ diễn ra thông qua tương tác xã hội, trong đó việc trao đổi, thảo luận và trình bày ý kiến đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành các chức năng tâm lý bậc cao. Khi trẻ được tham gia tích cực vào các hoạt động, trẻ có cơ hội sử dụng ngôn ngữ để giải thích, lập luận và bảo vệ quan điểm, thúc đẩy sự phát triển tư duy phản biện. Ngược lại, khi tư duy phản biện được phát triển, trẻ sẽ tham gia tích cực hơn, biết đặt câu hỏi, phản hồi và đưa ra ý kiến dựa trên các căn cứ xác thực hơn.

3.1.3. Quyền tham gia của trẻ trong hoạt động khám phá khoa học

Với đặc trưng tính trải nghiệm, sự tương tác và tính mở cao, hoạt động khám phá khoa học tạo điều kiện để trẻ có nhiều cơ hội quan sát, đặt câu hỏi, đưa ra dự đoán, thử nghiệm và thảo luận về các sự vật, hiện tượng gần gũi xung quanh. Trong quá trình tổ chức hoạt động, việc sử dụng công nghệ phù hợp có thể góp phần hỗ trợ mở rộng cơ hội quan sát, tương tác và trải nghiệm của trẻ (Vircks, 2017). Đặc điểm này phù hợp và đáp ứng nhu cầu nhận thức của trẻ 5-6 tuổi - độ tuổi trẻ thích tìm hiểu, khám phá và kiểm chứng những điều trẻ quan tâm. Theo quan điểm kiến tạo của Jean Piaget (trích dẫn trong Mooney, 2015), trẻ học tập hiệu quả nhất khi được trực tiếp thao tác với đối tượng và tự kiến tạo tri thức thông qua các trải nghiệm thực tiễn.

Theo Công ước Liên hợp quốc về Quyền trẻ em (United Nations, 1989), trẻ em có quyền được bày tỏ ý kiến trong những vấn đề liên quan đến mình và ý kiến đó cần được tôn trọng phù hợp với độ tuổi, với mức độ phát triển của trẻ. Trong hoạt động khám phá khoa học, quyền tham gia của trẻ không chỉ thể hiện ở việc trẻ được phát biểu ý kiến mà còn được tham gia vào quá trình khám phá như lựa chọn nội dung, đề xuất câu hỏi, đưa ra dự đoán, thảo luận

kết quả và phản hồi ý kiến của bạn hoặc giáo viên. Qua đó, trẻ trở thành chủ thể tích cực của quá trình nhận thức thay vì chỉ tiếp nhận kiến thức một cách thụ động.

Quyền tham gia chỉ thực sự được bảo đảm khi trẻ được bày tỏ ý kiến, được lắng nghe và có ảnh hưởng đến quá trình ra quyết định (Lundy, 2007). Điều này được thể hiện rõ trong hoạt động khám phá khoa học - nơi trẻ được trao đổi, hợp tác, so sánh ý kiến và điều chỉnh suy nghĩ dựa trên quan sát, thử nghiệm và các minh chứng đơn giản. Sự tham gia của trẻ trong hoạt động này được thể hiện ở nhiều mức độ, từ việc được lắng nghe đến được tham gia vào quá trình ra quyết định của hoạt động Correia et al. (2021). Theo đó, trẻ tự tin hơn trong việc bày tỏ suy nghĩ và quan điểm cá nhân; biết đặt câu hỏi, đưa ra dự đoán, giải thích sự vật, hiện tượng và bảo vệ ý kiến của mình. Qua đó, trẻ được phát triển các thao tác tư duy như phân tích, suy luận, so sánh và ban đầu về đánh giá (Fisher, 2013).

3.2. Biểu hiện tư duy phản biện của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia

3.2.1. Biểu hiện của tư duy phản biện ở trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học

Ở trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, tư duy phản biện chưa biểu hiện dưới dạng lập luận phức tạp mà thể hiện qua những hành vi nhận thức ban đầu phù hợp với lứa tuổi. Theo Piaget, trẻ hình thành tri thức thông qua tương tác với môi trường xung quanh và điều chỉnh nhận thức từ trải nghiệm thực tiễn (trích dẫn trong Mooney, 2015). Trong hoạt động khám phá khoa học, trẻ được quan sát, thử nghiệm, trao đổi và kiểm chứng suy nghĩ của mình.

Tư duy phản biện của trẻ 5-6 tuổi được biểu hiện qua một số hành vi cơ bản như: Chủ động đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng xung quanh; đưa ra dự đoán đơn giản; quan sát, so sánh và nhận xét điểm giống, khác nhau; bước đầu giải thích nguyên nhân và nêu ý kiến; trao đổi, phản hồi với bạn bè, giáo viên; đồng thời biết điều chỉnh ý kiến khi có kết quả hoặc thông tin mới. Những biểu hiện này xuất hiện rõ hơn khi trẻ được trực tiếp trải nghiệm và tham gia vào quá trình tìm kiếm câu trả lời cho những tình huống có vấn đề cụ thể thay vì tiếp nhận kiến thức một chiều (UNESCO, 2019).

3.2.2. Biểu hiện quyền tham gia của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học

Trong hoạt động khám phá khoa học, quyền

tham gia của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi được thể hiện qua việc trẻ được bày tỏ ý kiến, được lắng nghe và tham gia vào quá trình học tập phù hợp với khả năng của mình. Trước hết thể hiện ở việc trẻ chủ động đặt câu hỏi, nêu dự đoán và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân về các sự vật, hiện tượng xung quanh. Trẻ không chỉ tiếp nhận kiến thức một chiều mà bước đầu tham gia vào quá trình kiến tạo tri thức thông qua trải nghiệm và tương tác với môi trường (trích dẫn trong Mooney, 2015).

Khi giáo viên tạo môi trường thân thiện, khuyến khích trao đổi và sử dụng câu hỏi mở, trẻ sẽ mạnh dạn hơn trong việc đặt câu hỏi, bảo vệ quan điểm và điều chỉnh nhận thức dựa trên các trải nghiệm, khám phá. Trong hoạt động này, quyền tham gia của trẻ còn thể hiện qua khả năng trao đổi, hợp tác và phản hồi ý kiến trong hoạt động nhóm. Trẻ biết lắng nghe, bổ sung hoặc điều chỉnh ý kiến của mình thông qua tương tác với người khác. Bên cạnh đó, quyền tham gia của trẻ còn thể hiện trước, trong và sau hoạt động khám phá khi trẻ được lựa chọn vật liệu, đề xuất cách thực hiện thử nghiệm, tham gia thảo luận, nhận xét kết quả, so sánh với dự đoán ban đầu và đề xuất cách làm khác. Theo đó, sự tham gia thực chất của trẻ được thể hiện khi trẻ có tiếng nói trong quá trình tổ chức hoạt động thay vì chỉ làm theo yêu cầu của người lớn (Mooney, 2015).

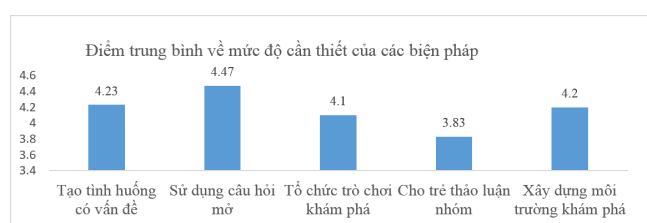
3.3. Thực trạng phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia

Dữ liệu thực trạng được thu thập thông qua khảo sát bằng bảng hỏi đối với 32 giáo viên, phỏng vấn sâu 5 giáo viên, 2 cán bộ quản lý và quan sát một số hoạt động khám phá khoa học tại lớp mẫu giáo 5-6 tuổi. Kết quả phân tích thống kê mô tả kết hợp với phân tích định tính cho thấy đội ngũ giáo viên được khảo sát cơ bản đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp theo quy định hiện hành.

Về thực trạng tư duy phản biện của trẻ 5-6 tuổi: Kết quả khảo sát cho thấy đa số giáo viên đã nhận diện được một số biểu hiện cơ bản như: Trẻ biết so sánh, phân tích, lập luận (81,3%); đưa ra nhận xét, đánh giá (71,9%); đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng (68,8%). Các biểu hiện như giải thích lí do cho ý kiến hoặc trình bày theo ý hiểu của mình được ghi nhận ở mức khá cao. Kết quả này cho thấy ở trẻ 5-6 tuổi đã xuất hiện những biểu hiện ban đầu của tư duy phản biện thông qua việc đặt câu hỏi, đưa ra dự đoán và bày tỏ quan điểm cá nhân.

Tuy nhiên, kết quả biểu hiện “trẻ biết trả lời câu hỏi của cô” chỉ đạt 46,9%, cho thấy khả năng diễn đạt suy nghĩ độc lập của trẻ chưa đồng đều. Quan sát thực tế cho thấy nhiều trẻ còn trả lời theo kinh nghiệm hoặc theo định hướng của giáo viên; khả năng phản biện, bảo vệ quan điểm và lập luận của trẻ còn hạn chế. Trong hoạt động nhóm, bên cạnh những trẻ mạnh dạn trao đổi vẫn còn một số trẻ rụt rè, ngại phát biểu, sợ sai hoặc luôn phụ thuộc vào giáo viên và nhóm bạn.

Kết quả khảo sát cho thấy, nhận thức của giáo viên về tư duy phản biện chưa thật sự đầy đủ. Một số giáo viên chủ yếu xem tư duy phản biện là việc trẻ trả lời câu hỏi hoặc nêu ý kiến riêng, trong khi ít chú ý đến khả năng phân tích, lập luận dựa trên minh chứng. Một số giáo viên còn nhầm lẫn giữa việc trẻ phản biện với “cãi lời”.



Biểu đồ 1: Điểm trung bình về mức độ cần thiết của các biện pháp phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia

Biểu đồ trên cho thấy, giáo viên đánh giá cao mức độ cần thiết của các biện pháp phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia, với điểm trung bình dao động từ 3,83 đến 4,47. Kết quả này phù hợp với dữ liệu quan sát và phỏng vấn sâu. Trong quá trình tổ chức hoạt động, một số giáo viên đã tạo điều kiện cho trẻ dự đoán, thử nghiệm và trao đổi; khuyến khích trẻ tự khám phá để rút ra bài học từ trải nghiệm của bản thân. Điều này cho thấy, giáo viên bước đầu nhận thức được vai trò của môi trường mở và sự tham gia tích cực của trẻ trong phát triển tư duy phản biện. Tuy nhiên, việc vận dụng các biện pháp phát triển tư duy phản biện trong thực tế còn chưa đồng đều, đôi khi còn mang tính hình thức. Một số giáo viên vẫn sử dụng nhiều câu hỏi đóng khi đưa ra các đáp án có sẵn hoặc giới hạn kết quả; hoạt động thảo luận và phản biện chưa được tổ chức thường xuyên.

Về tổ chức hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia: Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn

giáo viên nhận thức được vai trò của quyền tham gia đối với sự phát triển tư duy phản biện ở trẻ. Có 81,3% giáo viên cho rằng, trẻ cần được tham gia vào quá trình ra quyết định, 62,5% cho rằng ý kiến của trẻ cần được lắng nghe và sử dụng làm cơ sở xây dựng các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Kết quả quan sát cho thấy, các hoạt động khám phá khoa học tại lớp đã bước đầu thể hiện quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Trẻ có cơ hội trả lời câu hỏi, nêu ý kiến, dự đoán và thí nghiệm, thử nghiệm đơn giản. Một số giáo viên đã tạo không gian khám phá, cho phép trẻ thử và sai, đồng thời khuyến khích trẻ trao đổi và bảo vệ ý kiến của mình. Tuy nhiên, ở một số nhóm, lớp việc tổ chức hoạt động vẫn còn mang tính hình thức, giáo viên còn duy trì mô hình giáo viên hỏi – trẻ trả lời; trẻ thường được khuyến khích trả lời đúng hơn là trình bày suy nghĩ cá nhân. Cơ hội để trẻ tranh luận, phản biện hoặc gây ảnh hưởng đến quyết định của hoạt động còn hạn chế. Việc thiết kế tình huống có vấn đề, sử dụng câu hỏi mở và tổ chức thảo luận nhóm chưa được thực hiện một cách hệ thống.

Kết quả khảo sát cho thấy, có một số nguyên nhân gây ra thực trạng trên, làm ảnh hưởng đến hiệu quả phát triển tư duy phản biện cho trẻ như: Sĩ số lớp đông, thời lượng hoạt động chưa phù hợp, trẻ còn rụt rè và sợ sai, giáo viên còn hạn chế về kỹ năng đặt câu hỏi mở và tổ chức cho trẻ trao đổi, thảo luận. Bên cạnh đó, nhận thức cũng như sự phối hợp của phụ huynh trong việc khuyến khích trẻ đặt câu hỏi và bày tỏ ý kiến tại gia đình còn chưa đồng đều. Thực trạng này chính là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

3.4. Một số biện pháp phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia

Trên cơ sở những hạn chế đã phân tích, nghiên cứu đề xuất một số biện pháp sau:

1/ *Sử dụng tình huống có vấn đề kích thích trẻ tích cực đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi nhằm nhấn mạnh vào việc khởi tạo mâu thuẫn nhận thức kích thích trẻ đặt câu hỏi và đưa ra dự đoán.* Ở biện pháp này, thay vì giáo viên bắt đầu hoạt động bằng việc cung cấp kiến thức, giáo viên chủ động thiết kế các tình huống có vấn đề gắn với đời sống của trẻ. Giáo viên khuyến khích trẻ nêu ý kiến và bảo vệ ý kiến trong quá trình khám phá góp phần thực hiện quyền tham gia (Lundy, 2007). Tình huống cần đảm bảo có yếu tố bất ngờ, chưa có đáp án ngay lập tức và có thể xuất

hiện nhiều cách lí giải khác nhau. Ví dụ: Giáo viên thả các vật vào nước, không giải thích mà hỏi trẻ: “Theo con, vật nào sẽ chìm? Vì sao?”. Thay vì hướng đến câu trả lời đúng, giáo viên khuyến khích trẻ đưa ra nhiều dự đoán khác nhau. Điều quan trọng là trẻ được trình bày lập luận của mình. Sau khi trẻ nêu ý kiến, giáo viên tạo điều kiện cho trẻ trực tiếp thao tác, quan sát và đối chiếu kết quả với dự đoán ban đầu. Nếu kết quả khác với suy nghĩ trước đó, giáo viên gợi mở: “Điều gì đã làm con thay đổi suy nghĩ?” Quá trình này giúp trẻ hình thành thói quen suy nghĩ dựa trên căn cứ, điều chỉnh nhận thức khi có thông tin mới.

2/ *Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi tương tác dựa trên tình huống có vấn đề* nhằm khắc phục hạn chế tương tác một chiều và sử dụng nhiều câu hỏi đóng. Hoạt động được thiết kế dưới dạng trò chơi, tạo động cơ tham gia tích cực và thúc đẩy trẻ suy luận, trao đổi, bảo vệ quan điểm; phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ mầm non và tinh thần giáo dục lấy trẻ làm trung tâm (UNESCO, 2019). Trong biện pháp này, giáo viên thiết kế các trò chơi học tập lồng ghép nội dung khám phá khoa học, chứa đựng vấn đề cần được giải thích hoặc kiểm chứng. Tình huống phải không có đáp án ngay từ đầu. Ví dụ: Trò chơi Nhà khoa học tí hon. Trẻ được chia nhóm thảo luận, trẻ có quyền nêu ý kiến cá nhân, tranh luận và thay đổi quan điểm nếu thấy hợp lí hơn. Giáo viên đóng vai trò quan sát, đặt câu hỏi gợi mở như: “Có bạn nào trong nhóm có ý kiến khác không?”. Giáo viên khuyến khích các nhóm thống nhất phương án, đại diện từng nhóm trình bày lập luận của mình. Các nhóm khác có thể đặt câu hỏi, bổ sung hoặc nêu quan điểm khác; Hướng dẫn trẻ học cách lắng nghe, so sánh ý kiến và bảo vệ quan điểm bằng lí lẽ của mình thay vì chỉ chờ đợi đáp án đúng. Sau đó, trẻ được cùng nhau kiểm chứng kết quả, đối chiếu giữa dự đoán và thực tế, giải thích nguyên nhân và điều chỉnh suy nghĩ nếu cần. Giáo viên khái quát kiến thức ở mức độ phù hợp, nhấn mạnh giá trị của quá trình suy luận và hợp tác hơn là kết quả đúng - sai.

3/ *Khuyến khích trẻ tham gia vào quá trình suy nghĩ* giải quyết vấn đề giúp trẻ tập trung vào quá trình giải quyết vấn đề, so sánh phương án và điều chỉnh các giả thuyết, rèn khả năng giải thích, lập luận, bước đầu bảo vệ quan điểm cá nhân trong môi trường an toàn, không áp lực. Để thực hiện biện pháp này, giáo viên cần thiết kế các tình huống mở, có nhiều khả năng giải quyết và phù hợp với kinh nghiệm sống của trẻ 5-6 tuổi. Tình huống cần tạo điều kiện cho trẻ đề xuất đa dạng phương án. Ví dụ: Khi tổ chức

hoạt động khám phá về sự nổi - chìm, giáo viên có thể đặt vấn đề: “Làm thế nào để cục đất nặn này nổi trên mặt nước?”. Trước khi thử nghiệm, trẻ được khuyến khích đưa ra dự đoán và lí giải lựa chọn của mình. Trong quá trình trao đổi, trẻ được so sánh các phương án, nêu lí do lựa chọn và lắng nghe quan điểm của bạn. Khi tiến hành thử nghiệm, kết quả thực tế có thể khác với dự đoán ban đầu, từ đó tạo cơ hội để trẻ đối chiếu, giải thích và điều chỉnh suy nghĩ. Ví dụ: Đất nặn vo tròn chìm nhưng khi nặn thành hình chiếc thuyền thì nổi. Sự thay đổi kết quả này giúp trẻ hiểu rằng việc điều chỉnh giả thuyết khi có bằng chứng là biểu hiện của tư duy tích cực. Giáo viên giữ vai trò điều phối, nhấn mạnh giá trị của mỗi ý tưởng và coi trọng quá trình suy nghĩ hơn là xác định đúng/sai.

4/ *Khuyến khích trẻ đưa ra ý kiến phản biện, thuyết phục và chia sẻ ý tưởng trong nhóm* nhằm phát triển khả năng trình bày quan điểm cá nhân có lí do, hình thành kĩ năng phản biện ở mức độ phù hợp với lứa tuổi (đồng ý hoặc không đồng ý và nêu nguyên nhân), đồng thời rèn luyện năng lực thuyết phục và bảo vệ quan điểm trong môi trường tương tác; giúp trẻ không chỉ được phát biểu mà còn được lắng nghe, trao đổi và có ảnh hưởng đến quyết định chung của nhóm. Tổ chức làm việc nhóm đảm bảo mọi trẻ được tham gia. Mỗi trẻ được khuyến khích trình bày ý kiến cá nhân kèm theo lí do trước khi nhóm đi đến thống nhất chung. Giáo viên hướng dẫn trẻ sử dụng các mẫu câu có cấu trúc rõ ràng như: “Con nghĩ rằng... vì...”, “Theo con thì...”, “Con chọn cách này vì...”. Việc chuẩn hóa ngôn ngữ giúp trẻ bước đầu hình thành thói quen lập luận thay vì chỉ nêu kết luận. Sau khi các ý kiến được chia sẻ, nhóm tiến hành trao đổi, so sánh các phương án và thảo luận để lựa chọn phương án chung. Trẻ được khuyến khích giải thích vì sao chọn phương án này thay vì phương án khác, sẵn sàng điều chỉnh ý kiến nếu cảm thấy lập luận thuyết phục. Giáo viên giữ vai trò quan sát và gợi mở, tránh áp đặt hay định hướng kết luận. Khi đại diện nhóm trình bày kết quả, quá trình phản biện giữa các nhóm tiếp tục được mở rộng. Trẻ được tạo cơ hội đặt câu hỏi, bày tỏ sự đồng ý hoặc chưa đồng ý và đề xuất phương án khác. Kết thúc hoạt động, giáo viên tổng hợp các quan điểm đã được nêu, nhấn mạnh sự đa dạng trong cách suy nghĩ và giá trị của việc giải thích, đưa ra lí do. Trọng tâm không đặt vào việc xác định đúng/sai mà vào quá trình trao đổi, thương lượng và hợp tác. Việc coi trọng lập luận và phản biện ở mức độ phù hợp với lứa tuổi còn góp phần phát triển tư duy độc lập, năng lực giao tiếp và

tinh thần dân chủ trong môi trường giáo dục mầm non.

5/Xây dựng môi trường học tập khuyến khích thử nghiệm và sai hướng tới hình thành ở trẻ khả năng suy nghĩ độc lập và đưa ra quyết định cá nhân, nhấn mạnh vào môi trường và thái độ với sai lầm. Giúp trẻ hiểu rằng sai lầm không đồng nghĩa với thất bại mà là cơ hội để học tập và điều chỉnh nhận thức. Đồng thời phát triển khả năng thử nghiệm, đánh giá và điều chỉnh giả thuyết, tạo điều kiện để quyền tham gia của trẻ được thực hiện một cách thực chất: trẻ được lựa chọn, được thử nghiệm, được thay đổi cách làm và được ghi nhận ý tưởng. Qua đó, môi trường giáo dục chuyển từ định hướng tránh sai lầm sang tinh thần dám thử, dám điều chỉnh, tạo nền tảng cho sự phát triển năng lực tư duy ban đầu ở trẻ. Để thực hiện điều này, giáo viên cần xây dựng góc khám phá khoa học theo hướng mở, không bị giới hạn bởi một quy trình cố định. Không gian được bố trí linh hoạt, cho phép trẻ di chuyển, quan sát và thao tác với đa dạng vật liệu như nước, cát, sỏi, nam châm, lá cây, giấy, các vật chìm - nổi... đảm bảo an toàn và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Trong lớp có bảng ghi nhận "Ý tưởng của trẻ", nơi giáo viên cùng trẻ ghi lại các dự đoán, câu hỏi, cách làm do trẻ đề xuất và trưng bày sản phẩm, hình ảnh thử nghiệm, kể cả những lần thử chưa thành công. Hệ thống câu hỏi gợi mở được sử dụng thường xuyên nhằm khuyến khích trẻ tự điều chỉnh, chẳng hạn: "Con muốn thử theo cách nào?", "Điều gì xảy ra khi con làm như vậy?", "Vì sao kết quả lại khác với lúc đầu?".

Trong quá trình tổ chức hoạt động, trẻ được trao quyền lựa chọn vật liệu, cách thử nghiệm và cách phân công vai trò khi làm việc nhóm. Giáo viên không đưa ra một quy trình cố định mà đóng vai trò quan sát, hỗ trợ khi cần thiết. Việc trao quyền này giúp trẻ thực hành quyền tham gia không chỉ ở mức phát biểu ý kiến mà có thể ra quyết định và chịu trách nhiệm với lựa chọn của mình. Khi kết quả không trùng với dự đoán ban đầu, giáo viên không sửa sai ngay, không phủ định trực tiếp và không thay trẻ thực hiện, mà đặt các câu hỏi gợi mở để trẻ tự quan sát và suy nghĩ.

Bên cạnh đó, giáo viên chú trọng ghi nhận nỗ lực, tinh thần thử nghiệm và quá trình suy nghĩ thay vì chỉ khen ngợi kết quả đúng. Những phản hồi như "Con đã thử nhiều cách khác nhau", "Con đã suy nghĩ và tìm cách giải quyết"... góp phần củng cố động lực nội tại và khuyến khích trẻ tiếp tục trải nghiệm, khám phá. Việc trưng bày ý tưởng và sản

phẩm của trẻ trong lớp học không chỉ tạo sự ghi nhận mà còn khuyến khích trẻ học hỏi lẫn nhau. Sau mỗi hoạt động, giáo viên tổ chức trao đổi ngắn để trẻ suy nghĩ về trải nghiệm của mình: Điều trẻ đã học được, điều muốn thử khác đi ở lần sau, hay cách thử nghiệm mà trẻ cảm thấy hiệu quả nhất.

Để triển khai hiệu quả các biện pháp trên, giáo viên cần bảo đảm một số điều kiện cơ bản: 1) Giáo viên có năng lực, hiểu đầy đủ về tư duy phản biện và quyền tham gia của trẻ; 2) Môi trường lớp học an toàn, khuyến khích trẻ đặt câu hỏi, thử nghiệm và điều chỉnh sai lầm; 3) Kế hoạch giáo dục linh hoạt; 4) Có sự hỗ trợ chuyên môn từ cán bộ quản lý; đồng thời phối hợp với phụ huynh nhằm thay đổi quan niệm truyền thống không còn phù hợp về giáo dục trẻ, tôn trọng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ.

4. Kết luận

Phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là một trong những nhiệm vụ quan trọng của giáo dục mầm non, góp phần hình thành nền tảng cho năng lực học tập và giải quyết vấn đề trong các giai đoạn tiếp theo. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động khám phá khoa học có nhiều ưu thế trong việc tạo cơ hội cho trẻ quan sát, đặt câu hỏi, dự đoán, thử nghiệm và thảo luận, từ đó thúc đẩy các biểu hiện ban đầu của tư duy phản biện. Đồng thời, kết quả khảo sát thực trạng cho thấy việc tổ chức hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia còn hạn chế, thể hiện ở việc giáo viên vẫn sử dụng nhiều câu hỏi đóng, cơ hội thảo luận và phản biện của trẻ chưa thường xuyên, mức độ tham gia và biểu hiện tư duy phản biện của trẻ chưa đồng đều.

Trên cơ sở lí luận và thực trạng nghiên cứu, bài báo đã đề xuất một số biện pháp phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia, bao gồm: sử dụng tình huống có vấn đề; tổ chức trò chơi tương tác; khuyến khích trẻ tham gia vào quá trình giải quyết vấn đề; tạo cơ hội cho trẻ phản biện, thảo luận nhóm và xây dựng môi trường học tập khuyến khích trẻ tư duy độc lập, thử nghiệm và trải nghiệm. Các biện pháp này góp phần tạo điều kiện cho trẻ tham gia tích cực vào hoạt động khám phá, được bày tỏ ý kiến, trao đổi và suy luận, qua đó thúc đẩy sự phát triển tư duy phản biện. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa khi làm rõ mối quan hệ giữa tư duy phản biện và tiếp cận quyền tham gia trong giáo dục mầm non; đồng thời cung cấp các biện pháp cụ thể hỗ trợ giáo viên tổ chức hoạt động khám phá khoa học theo hướng phát huy vai trò chủ thể của trẻ; cung

cấp tài liệu tham khảo cho giáo viên mầm non trong quá trình tổ chức hoạt động khám phá khoa học. Với những đóng góp bước đầu, nội dung này cho thấy

tiềm năng hiệu quả và cần được tiếp tục nghiên cứu, làm rõ hơn trong các bối cảnh cụ thể.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 ban hành Điều lệ trường mầm non*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Chương trình Giáo dục mầm non* (Theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT). NXB Giáo dục Việt Nam.
- Correia, N., Aguiar, C & Amaro, F. (2021). Children's participation in early childhood education: A theoretical overview. *Contemporary Issues in Early Childhood*, 24(3), pp.313–332.
- Lundy, L. (2007). 'Voice' is not enough: Conceptualising Article 12 of the United Nations Convention on the Rights of the Child. *British Educational Research Journal*, 33(6), pp.927–942.
- Mooney, C. G. (2015). *Các lý thuyết về trẻ em của Dewey, Montessori, Erikson, Piaget & Vygotsky* (Nguyễn Bảo Trung, Trans.). NXB Lao động, Hà Nội.
- Nguyễn Thị Luyến. (2022a). *Giáo dục tính trách nhiệm dựa trên quyền trẻ em cho trẻ 5–6 tuổi ở trường mầm non*. Luận án Tiến sĩ, Hà Nội.
- Nguyễn Thị Luyến. (2022b). Xây dựng tiêu chí đánh giá năng lực thực hiện quyền trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non. *HNUE Journal of Science: Educational Sciences*, 67(1A), tr.120-131 .
- Robson, S. (2019). *Developing Thinking and Understanding in Young Children: An Introduction for Students* (3rd ed.). Routledge.
- UNESCO. (2019). *Global education monitoring report 2019: Migration, displacement and education - Building bridges, not walls*. UNESCO.
- United Nations. (1989). *Convention on the Rights of the Child*. United Nations.
- Vircks, J. (2017). *Technology and young children* (Graduate research paper No. 241). University of Northern Iowa.